

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 232/2023/DS-ST
Ngày: 26 - 9 -2023
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Phương Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Cảnh Liêm
2. Ông Nguyễn Đình Thọ

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Mỹ Trinh là Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phạm Tố Phong - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 192/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 284/2023/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên toà số: 271/2023/QĐST-DS ngày 15 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Đặng Thành Chung; nơi cư trú: Tổ 8, KV4, P. Nhơn Phú, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định - có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Hồ Thanh L ; nơi cư trú: Tổ 46, KV6, P. Nhơn Bình, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định - vắng mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*

3.1. Bà Lê Thị Minh N t; nơi cư trú: Tổ 7, KV4, P. Nhơn Phú, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định;

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Minh N : Ông Đặng Thành C . Theo văn bản uỷ quyền ngày 18/7/2023 tại Văn phòng công chứng Lê Văn Thông.

3.2. Ông Hồ Văn H ; nơi cư trú: Tổ 46, KV6, P. Nhơn Bình, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14 tháng 6 năm 2023 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn ông Đặng Thành C và là đại diện theo uỷ quyền của bà Lê Thị Minh N trình bày:

Giữa ông và anh Hồ Thanh L là hàng xóm quen biết nhau. Anh Hồ Thanh L có mượn ông tổng cộng số tiền 50.000.000 đồng để làm ăn, có viết giấy mượn tiền, cụ thể: Ngày 17/8/2011 mượn số tiền 13.000.000 đồng; Ngày 19/8/2011 mượn số tiền 17.000.000 đồng; Ngày 03/12/2011 mượn số tiền 20.000.000 đồng. Ngoài ra anh L có mượn tiền vợ ông là bà Lê Thị Minh N số tiền 20.000.000 đồng để anh Lanh trả tiền cho Ngân hàng không có giấy tờ gì, vài tuần sau anh Lanh trả cho vợ ông 10.000.000 đồng. Quá trình mượn tiền ông Lanh đã trả lãi cho ông được 02 tháng, sau đó anh L làm ăn thua lỗ, nợ nần nên anh L đã đi khỏi địa phương từ năm 2011 cho đến nay. Năm 2012 cha anh L là ông Hồ Văn H thống nhất giao cho ông một thửa ruộng 1.000m², để canh tác tạo điều kiện thu nhập cho gia đình ông thay vì con ông H là anh L không có tiền trả cho ông. Sau 02 năm ông canh tác thì ông H lấy ruộng lại không cho ông làm nữa. Nay vợ chồng ông cầu anh L trả số tiền gốc 50.000.000 đồng (có viết giấy nợ) không yêu cầu tính lãi, còn số tiền 20.000.000 đồng khi nào anh L về vợ chồng ông khởi kiện sau.

Bị đơn anh Hồ Thanh L đã được Tòa đã thực hiện việc cấp, tổng đạt, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết theo quy định pháp luật tố tụng Dân sự nhưng anh L không chấp hành triệu tập của Tòa.

Tại bản tự khai, các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hồ Văn H trình bày:

Ông là cha của anh Hồ Thanh L . Việc anh L vay tiền của vợ chồng ông C thì ông không biết và ông cũng không có liên quan gì. Ông có giao 02 sào ruộng cho ông Chung làm để lấy lãi và vốn trong 02 năm, sau đó ông lấy lại ruộng để làm. Năm 2011 lúc anh L còn ở nhà có đưa ông 15.000.000 đồng trả tiền cho vợ ông C . Hiện nay anh Lanh đã bỏ đi khỏi địa phương, đi đâu và làm gì ông không biết. Nay ông C yêu cầu anh L trả 50.000.000 đồng, ông không biết gì về số nợ này và cũng không có liên quan gì giao dịch giữa ông C và anh L

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn phát biểu việc tuân thủ pháp luật về tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng Dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về quyền, nghĩa vụ của các đương sự khi tham gia tố tụng, bị đơn không chấp hành triệu tập của tòa.

Về quan điểm giải quyết vụ án đề nghị: Buộc anh Hồ Thanh L trả tiền nợ gốc 50.000.000 đồng. Công nhận tự nguyện của ông Đặng Thành C không yêu cầu tính lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Bị đơn anh Hồ Thanh L đã được Tòa đã thực hiện việc cấp, tổng đạt, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết theo quy định pháp luật tố tụng Dân sự nhưng anh L không chấp hành triệu tập của Tòa. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu anh Hồ Thanh L trả số tiền mượn và đã cung cấp giấy mượn tiền cho Tòa án các ngày 17/8/2011 mượn số tiền 13.000.000 đồng; ngày 19/8/2011 mượn số tiền 17.000.000 đồng; ngày 03/12/2011 mượn số tiền 20.000.000 đồng. Theo nội dung giấy mượn tiền thể hiện anh L có mượn tiền của ông C số tiền 50.000.000 đồng, không lãi, không kỳ hạn. Giao dịch dân sự này là Hợp đồng vay tài sản thỏa mãn các điều kiện có hiệu lực theo quy định tại Điều 117 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2.2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn trả số tiền gốc 50.000.000 đồng. Kể từ thời điểm mượn tiền anh L đã bỏ đi khỏi địa phương. Tòa án đã thực hiện tổng đạt, niêm yết, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng cho anh L các văn bản tố tụng nhưng anh L vẫn không có ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Hồ Văn H (cha ruột anh Lanh) thừa nhận chữ viết và chữ ký tại giấy mượn tiền là của anh L. Ông H cho rằng anh L đã gửi trả cho vợ chồng ông Chung 15.000.000 đồng nhưng lời khai này của ông H không được nguyên đơn thừa nhận và cũng không có chứng cứ gì chứng minh nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận lời trình bày của ông H được. Xét thấy anh L đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo qui định tại các Điều 463, 466, 469 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu anh Lanh trả số tiền vay 50.000.000 đồng cho vợ chồng ông bà là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3] Nguyên đơn tự nguyện không yêu cầu tính lãi là phù hợp với quy định pháp luật nên Tòa ghi nhận.

[3] Án phí Dân sự sơ thẩm:

- Anh Hồ Thanh Lanh phải chịu án phí có giá ngạch đối với số tiền gốc 50.000.000 đồng do toàn bộ yêu cầu nguyên đơn được chấp nhận theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[4] Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với nhận định trên của Tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 463, 466, 469 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Buộc anh Hồ Thanh L phải trả cho ông Đặng Thành C tiền nợ gốc là 50.000.000 đồng. Ghi nhận tự nguyện của ông Đặng Thành C và bà Lê Thị Minh Nguyệt không yêu cầu tính lãi.

2. Về án phí Dân sự sơ thẩm: Anh Hồ Thanh L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.500.000 đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với các đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo qui định pháp luật.

4. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

4.1. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4.2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tp.Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp.Quy Nhơn;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thị Phương Thảo

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nguyễn Đình Thọ Nguyễn Cảnh Liêm

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Thị Phương Thảo

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND Tp.Quy Nhơn;*
- *CQ THA DS Tp.Quy Nhơn;*
- *Lưu hồ sơ.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thị Phương Thảo

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Thọ Nguyễn Thị Vân

Cao Thị Phương Thảo

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 12 năm 2022

Tại: trụ sở TAND TP. Quy Nhơn, Bình Định

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Phương Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Vân

2. Ông Nguyễn Đình Thọ

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 455/2022/TLST-DS ngày 08/11/2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 357/2022/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2022

1. *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị Thanh Trà; Cư trú: Đội 5, thôn Phụng Tường 1, xã Hoà trị, huyện Phú Hoà, tỉnh Phú Yên; Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. *Bị đơn*: Chị Trần Thị Oanh Kiều; Địa chỉ: Tổ 22, KV5, P. Ghềnh Ráng, TP. Quy Nhơn, Bình Định. Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại trại tạm giam Công an tỉnh Bình Định; Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

+ Về căn cứ pháp luật :

- Căn cứ các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

(Biểu quyết 3/3- 100%)

+ Về nội dung :

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thanh Trà

(Biểu quyết 3/3- 100%)

Tuyên xử:

- Buộc chị Trần Thị Oanh Kiều phải trả cho chị Lê Thị Thanh Trà tiền nợ gốc là 270.000.000đ.

(Biểu quyết 3/3- 100%)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Ghi nhận tự nguyện của chị Lê Thị Thanh Trà không yêu cầu tính lãi .

(Biểu quyết 3/3- 100%)

2- Về án phí DSST:

Chị Trần Thị Oanh Kiều phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.750.000đ

Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Nga số tiền tạm ứng án phí 6.750.000đ đã nộp theo biên lai tạm ứng án phí số 0002856 ngày 08/11/2022 của Cơ quan thi hành án Dân sự TP.Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

(Biểu quyết 3/3- 100%)

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 12 năm 2022

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân Nguyễn Đình Thọ

Cao Thị Phương Thảo

